

Than Uyên, ngày 16 tháng 6 năm 2023

Số: 06/BCTĐ-HĐTD

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên

Kính gửi: - UBND huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Kim.

Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng huyện Than Uyên nhận được Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 15/5/2023 của UBND xã Mường Kim về việc thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên. Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng báo cáo kết quả thẩm định như sau:

A. CÁC CĂN CỨ THẨM ĐỊNH

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH2014 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chúc năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của HĐND huyện Than Uyên phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương

trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Than Uyên về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Hướng dẫn số 1021/HD-SXD ngày 23/8/2022 của Sở Xây dựng một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Văn bản số 704/SXD-QHKT&NO ngày 05/6/2023 của Sở Xây dựng về việc tham gia ý kiến nội dung đồ án quy hoạch chung xây các xã.

Căn cứ Thông báo số 739-TB/HU ngày 15/6/2023 của Huyện ủy Than Uyên về việc cho ý kiến về đồ án quy hoạch chung xây dựng 07 xã nông thôn mới.

Căn cứ Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và các văn bản pháp luật hiện hành.

II. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt

- Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 15/5/2023 của UBND xã Mường Kim về việc thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên;

- Hồ sơ đồ án quy hoạch (gồm Bản vẽ, Thuyết minh tổng hợp, Thông báo niêm yết công khai đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, Thông báo kết thúc niêm yết công khai đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, Biên bản tổ chức hội nghị triển khai xin ý kiến các Ban ngành, đoàn thể và đại diện cộng đồng dân cư, Biên bản xin ý kiến do từng thôn bản tổ chức họp xin ý kiến bà con nhân dân trong bản, Biên bản xin ý kiến do từng thôn bản tổ chức họp xin ý kiến bà con nhân dân trong bản, Báo cáo giải trình, tiếp thu các ý kiến tham gia vào đồ án quy hoạch, Văn bản phê duyệt của Hội đồng nhân dân xã).

- Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã: Nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP và các sơ đồ kèm theo;

- Dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

B. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. Đánh giá hồ sơ trình duyệt

1. Về năng lực đơn vị tư vấn lập quy hoạch

Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Việt Khôi đã được Sở Xây dựng tỉnh Sơn La cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số SOL-00056608 (ban hành theo Quyết định số 193/QĐ-SXD ngày 27/7/2021).

- Chủ nhiệm đồ án là ông Nguyễn Đình Cảnh có chứng chỉ hoạt động xây dựng số THX-00090686 do Chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam cấp ngày 31/5/2020;

- Chủ trì thiết kế là ông Nguyễn Đình Cảnh có chứng chỉ hoạt động xây dựng số THX-00090686 do Chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam cấp ngày

31/5/2020.

Kết luận: Đơn vị tư vấn và các cá nhân đủ điều kiện năng lực lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

2. Các căn cứ để lập đồ án quy hoạch: Đã đảm bảo đầy đủ theo quy định hiện hành.

3. Sự phù hợp của hồ sơ đồ án:

- Hồ sơ trình phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên đã đảm bảo theo quy định Luật Xây dựng năm 2014; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chúc năng và quy hoạch nông thôn;...

- Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đã xây dựng theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCXDVN 01: 2021/BXD.

- Nội dung đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đã nêu được mục tiêu của đồ án và các nội dung cơ bản đối với đồ án quy hoạch chung xây dựng. Trong quá trình thực hiện đã rà soát sự thống nhất với các quy hoạch: Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên; Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Than Uyên và vùng phụ cận đến năm 2035; Đề án: Thực trạng, phương án phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Than Uyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lai Châu đến năm 2022 định hướng đến năm 2030.

- Bản đồ, tài liệu, số liệu về kinh tế - xã hội, điều kiện đã phản ánh hiện trạng năm 2022 của địa phương. Hồ sơ đã đánh giá được hiện trạng thực hiện về các Tiêu chí nông thôn mới của các xã (*các tiêu chí đã đạt, chưa đạt kèm theo nguyên nhân*) theo quy định của Bộ tiêu chí ban hành theo Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh.

- Về công tác tổ chức thực hiện: Cơ bản phù hợp với các quy định hiện hành.

II. Nội dung đồ án quy hoạch

1. Tên đồ án:

- Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên.

- Địa điểm: Xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch

2.1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn phạm vi địa giới hành chính của xã Mường Kim, có ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp xã Mường Cang và xã Pha Mu.
- Phía Nam giáp xã Tà Mung và xã Ta Gia.
- Phía Đông giáp huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bai.
- Phía Tây giáp xã Tà Hùa.

2.2. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch

- Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch chung xây dựng là trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã 6.663,00 ha.

- Dân số hiện trạng năm 2022 là 11.573 người phân bố 19 bản.

2.3. Thời hạn quy hoạch: 10 năm.

3. Quan điểm và mục tiêu quy hoạch

3.1. Quan điểm lập quy hoạch

- Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh có tác động trực tiếp đến phát triển của xã, mối liên kết các xã trong huyện, trong tỉnh trước hết là kết nối hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên,...

3.2. Mục tiêu lập quy hoạch

- Đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về quy hoạch.

- Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim là quy hoạch không gian và quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị truyền thống, bản sắc trên địa bàn xã.

- Quy hoạch phải đi trước một bước làm cơ sở xây dựng kế hoạch: sản xuất, phát triển hạ tầng, văn hóa, môi trường.

- Quy hoạch phải đảm bảo tính hiện đại, văn minh có tính kế thừa và phát triển bền vững.

- Quy hoạch phải tuân thủ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới do Chính phủ và UBND tỉnh Lai Châu ban hành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chung của các cấp có thẩm quyền.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo quy hoạch; triển khai các quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Đề xuất danh mục dự án ưu tiên và kêu gọi đầu tư phát triển.

4. Quy mô dân số, lao động; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu

4.1. Về quy mô dân số, lao động

- Quy mô dân số xã Mường Kim đến năm 2032 dự báo 12.827 người.
- Số người trong độ tuổi lao động đến năm 2032 dự báo 7.567 người.

4.2. Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật áp dụng

Áp dụng theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

5. Phân khu chức năng

5.1. Định hướng tổ chức hệ thống trung tâm xã

- Vị trí: Nằm ở bản Nà Khương, tiếp giáp tuyến đường huyện Mường Kim (QL32) - Tà Mung.

- Quy mô diện tích khoảng 15,0 ha. Bao gồm các công trình như: Trụ sở làm việc UBND xã, trường THCS, trường Tiểu học, trường mầm non Nà Khương, trạm y tế xã, công an xã, nhà văn hóa bản Nà Khương...

5.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư mới và chỉnh trang khu dân cư cũ

a. Đối với điểm dân cư hiện tại

Trong kỳ quy hoạch cần chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo hạ tầng kỹ thuật của 19 bản hiện có.

b. Đối với đất ở quy hoạch mới và mở rộng điểm dân cư nông thôn

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất khu dân cư nông thôn, nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân về nhà ở, trong giai đoạn tới xã dự kiến quy hoạch mới khoảng 19,88 ha đất ở mới dành cho đấu giá, tái định cư, giãn dân.

6. Định hướng tổ chức không gian xã

6. Định hướng tổ chức không gian xã

6.1. Vị trí, quy mô, định hướng kiến trúc cho các công trình công cộng, dịch vụ

a. Trụ sở cơ quan hành chính

- Giữ nguyên vị trí hiện tại đang sử dụng với quy mô diện tích là 2.768 m². Cần nâng cấp, cải tạo để việc sử dụng đạt thuận tiện và hiệu quả.

- Trụ sở công an xã: Quy hoạch trụ sở công an xã Mường Kim với diện tích là 2200 m² tại bản Nà Khương (tiếp giáp đường huyện).

b. Đất trụ sở cơ quan của tổ chức sự nghiệp

Quy hoạch Chốt kiểm dịch động vật với quy mô diện tích đất khoảng 0,10 ha tại bản Ngã Ba, giáp đường Quốc lộ 32.

c. Trạm y tế

Giữ nguyên vị trí hiện trạng trạm y tế xã với quy mô đất là 1.096 m². Nâng cấp cải tạo các hạng mục công trình xuống cấp; tiếp tục bổ sung trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh.

d. Công trình giáo dục

- Trường mầm non

+ Điểm trường mầm non: Chuyển 3 điểm trường (bản Vi, bản Nà Dân, bản Mường 1) sang nhà văn hóa, giữ nguyên vị trí các điểm trường tại các bản còn lại, nâng cấp, tu sửa các phòng học và bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác dạy học.

+ Xây dựng phòng chức năng trường Mầm non xã Mường Kim (Điểm trung tâm) tại bản Nà Khuong: xây mới phòng làm việc, các chức năng (2 tầng).

- Trường tiểu học

+ Giữ nguyên vị trí các điểm trường tại các bản và tu sửa lại các phòng học đã xuống cấp.

+ Mở rộng diện tích đất trường Tiểu học (khu trung tâm) 0,10 ha.

- Trường trung học cơ sở

+ Mở rộng diện tích đất trường THCS Mường Kim (khu trung tâm) 0,35 ha, xây dựng mới 01 phòng bảo vệ ở, 01 nhà vệ sinh; 01 phòng đa năng.

+ Mở rộng diện tích đất trường THCS Mường Kim (bản Là) 0,50 ha.

- Trường Trung học phổ thông

Giữ nguyên vị trí hiện trạng trường THPT với quy mô diện tích đất là 19.413 m².

e. Công trình văn hóa, thể thao

- Trung tâm văn hóa, thể thao xã

+ Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xã, bổ sung trang thiết bị để đảm bảo nhu cầu sử dụng.

+ Quy hoạch sân vận động trung tâm xã với diện tích 0,50 ha ở khu vực bản Ngã Ba giáp QL 32. Sân vận động trung tâm xã sẽ sử dụng kết hợp làm điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi do đó cần trang bị các thiết bị, dụng cụ để phục vụ đa dạng các mục đích.

- Nhà văn hóa, sân thể thao bản: Tu sửa, hoàn thiện thủ tục về đất đai của nhà văn hóa các bản. Đảm bảo quy mô các nhà văn hóa đạt 200 m². Mở rộng nhà văn hóa bản Lượt với diện tích 6400 m², xây dựng mới nhà văn hóa bản Nà Khuong 500 m², mở rộng nhà văn hóa từ trường mầm non cũ các bản Vi 500 m², Nà Dân 600 m², Mường 1 khoảng 900 m² từ đất các trường mầm non cũ.

f. Chợ xã

Xây dựng chợ trung tâm xã với diện tích đất khoảng 0,40 ha tại khu vực bản Ngã Ba. Chợ trung tâm phục vụ cho nhân dân trong và ngoài xã trao đổi mua bán hàng hóa.

6.2. Định hướng tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư

a. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư mới

Khu ở mới xây dựng nhà ở có mái dốc (mái bằng), màu sắc hài hòa với cảnh quan nông thôn.

- Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCXDVN 01:2021/BXD.
- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- Tăng cường trồng cây xanh dọc đường.
- Khuyến khích tổ chức không gian, xây dựng công trình kế thừa bản sắc và kiến trúc truyền thống.

b. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư các bản hiện hữu

- Đối với khu đất ở cần cải tạo: Khu vực cải tạo nhà ở kết hợp với sản xuất, tôn trọng nét đặc trưng nhà ở truyền thống và tạo dựng được không gian sống hiện đại, môi trường trong sạch theo các tiêu chí nông thôn mới.

- + Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCXDVN 01:2021/BXD.
- + Hoàn thiện, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- + Tăng cường trồng cây xanh dọc hành lang đường.

6.3. Định hướng tổ chức khu vực sản xuất công nghiệp; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp

a. Khu vực sản xuất công nghiệp

Công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản: Khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường ở lòng sông suối và lòng hồ thủy điện với tổng diện tích 7,76 ha; quy hoạch mỏ đá bản Nà É với diện tích 2,56 ha.

Công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản: Đầu tư nhà máy chung cất tinh dầu qué, chế biến các sản phẩm từ gỗ tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tại xã Mường Kim với diện tích 12,15 ha và tổ hợp chăn nuôi, trồng trọt, chế biến nông sản và nhà máy sản xuất phân bón xã Mường Kim với diện tích 27,0 ha.

b. Khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp

* Cây lương thực, thực phẩm

- Cây lúa: Duy trì diện tích gieo trồng lúa cả năm là 400 ha (lúa hàng hóa, lúa VietGAP) đến năm 2025 và đạt 420 ha vào năm 2032. Đến năm 2032, dự kiến khai hoang vùng trồng lúa nước - Khu vực thủy lợi Nậm Mở (bản Chát, Khiết, Nà Hè, Vi), đảm bảo an ninh lương thực, duy trì và mở rộng diện tích trồng lúa chất lượng cao tại các cánh đồng bản Luорт, Là 1, Là 2, Chiềng Ban 1, Chiềng Ban 2, Nà Dân, Nà Khương, Nà É, Mường 1, Mường 2, Nà Đinh.

- Cây Ngô: Duy trì và mở rộng diện tích ngô hàng hóa đến năm 2032 là 150 ha. Trong giai đoạn tới, tiếp tục xen canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất, trồng ngô lai, rau màu trên chân ruộng 1 vụ, trên nương cố định, mở rộng diện tích trồng ngô vụ đông tại các bản.

* Cây ăn quả, cây công nghiệp

- Cây chè: Chăm sóc bảo vệ diện tích 87 ha cây mắc ca trồng xen chè, tiếp tục chăm sóc bảo vệ diện tích 371 ha chè đã trồng tại các bản Nà Dân, Chiềng Ban 1, Chiềng Ban 2, Là 1, Là 2,....

- Cây ăn quả: Duy trì 28 ha cây ăn quả đến năm 2025, phát triển cây ăn quả nhiệt đới tại các bản những nơi có độ cao dưới 500m so với mực nước biển.

* Cây lấy gỗ (lâm nghiệp)

Tận dụng diện tích đất đồi núi chưa sử dụng, định hướng quy hoạch trồng rừng sản xuất tại các bản trên địa bàn xã với tổng diện tích khoảng 900,0 ha, đồng thời chuyển 120 ha rừng sản xuất sang phát triển rừng phòng hộ tại khu vực giáp bản Thắm Phé.

* Chăn nuôi

Định hướng quy hoạch các cơ sở chăn nuôi tập trung và vùng phụ trợ khu vực phía Tây của xã gần thủy điện Bản Chát với tổng quy mô khoảng 100 ha. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi thủy sản khu vực lòng hồ thủy điện Bản Chát.

6.4. Định hướng tổ chức kết hợp các khu chức năng khác trên địa bàn xã

a. Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn

- Vị trí: Toàn bộ dọc 2 bên đường, xung quanh khu vực ngã ba Mường Kim, giao giữa QL 32 và QL 279 tại bản Ngã Ba.

- Quy mô: Diện tích khoảng 10,0 ha.

- Chức năng: Bán buôn nông sản và vật tư nông nghiệp, quảng bá, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm nông nghiệp, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; quản lý chất lượng nông sản,...

b. Khu vực di tích lịch sử, du lịch

- Khu vực di tích lịch sử, văn hóa: Trong giai đoạn tới quy hoạch mở rộng khu di tích lịch sử cách mạng Bản Lướt với diện tích 6,5 ha; khoanh vùng bảo vệ di chỉ khảo cổ học Thẩm Đán Chế với diện tích 24,0 ha.

- Khu vực phát triển du lịch cộng đồng: Xây dựng điểm thương mại dịch vụ du lịch sinh thái bản Thắm Phé với diện tích 3,09 ha.

7. Quy hoạch mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, công trình đầu mối trong phạm vi xã

7.1. Hệ thống giao thông

Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 áp dụng với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên xã, đường xã; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn.

- Đối với các tuyến đường hiện hữu trong thời gian tới cần được nâng cấp, cải tạo và sửa chữa đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quản lý chất lượng công trình theo phân cấp.

- Thực hiện xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch đảm bảo giao thông

đi lại được thông suốt trên địa bàn.

7.2. Khung hạ tầng phục vụ sản xuất

- Đường nội đồng: Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường nội đồng đảm bảo phục vụ sản xuất phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kênh mương thủy lợi: Định hướng trong thời gian tới cần thường xuyên kiểm tra các tuyến mương đảm bảo nước tưới tiêu hiệu quả, đầu tư cứng hoá kênh đất; Kè bảo vệ đất nông nghiệp.

7.3. Hệ thống cấp điện

- Đường dây 110 kV: Định hướng quy hoạch Đường dây 110kV Nậm Mở - Mường Kim. Do vậy cần bố trí hành lang an toàn lưới điện đảm bảo theo quy định được ban hành tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.

- Lưới điện chiếu sáng: Đầu tư cáp điện chiếu sáng dọc QL32, QL279, đường huyện Mường Kim (QL32) - Tà Mung các khu vực có dân cư và các tuyến đường trực bänder.

- Lưới điện hạ áp: Để đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong xã, trong thời gian tới cần sửa chữa, thay thế các đường dây, cột điện đã xuống cấp và bổ sung lưới điện cho vùng dân cư mới phát sinh.

- Trạm biến áp: Giữ nguyên các trạm biến áp hiện có; định hướng trong thời gian tới nâng cấp, bổ sung các trạm biến áp của các bản như Chiềng Ban 2, Bản Là 2,....

7.4. Cáp thoát nước

a. Hệ thống cấp nước

- Hiện trạng: xã có 16 công trình nước sinh hoạt, trong đó có 02 công trình không hoạt động; định hướng trong thời gian tới cần nâng cấp, sửa chữa đảm bảo phục vụ cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn như nước sinh hoạt bản Ngã Ba, nước sinh hoạt bản Lướt,...

b. Hệ thống thoát nước

Hệ thống thoát nước bố trí cùng tuyến đường giao thông trực bänder, liên bản, ngõ xóm.

7.5. Xử lý nước thải, VSMT và quản lý nghĩa trang

a. Thu gom và xử lý nước thải

- Đối với nước thải sinh hoạt ở các hộ gia đình và công trình công cộng sẽ được xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi cho xả vào hệ thống thoát nước chung, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Phải có hệ thống thu gom và xử lý nước thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn đối với cơ sở sản xuất phi nông nghiệp trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung.

b. Xử lý chất thải

Quy hoạch bãi tập kết rác thải tại bản Nà Đình với diện tích 0,50 ha và bãi tập kết rác thải tại bản Nà É với diện tích 0,50 ha để đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải trên địa bàn xã.

c. Nghĩa trang nghĩa địa

Hiện tại trên địa bàn xã đã có 19,07 ha đất nghĩa trang, nghĩa địa. Đối với các nghĩa trang hiện hữu cần cải tạo, chỉnh trang, trồng cây bóng mát và sắp xếp các ngôi mộ theo hàng, lối.

8. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn vốn

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Mường Kim đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao. Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã, của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032.

(Chi tiết nội dung theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)

9. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch

(Có Quy định quản lý kèm theo)

10. Danh mục hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng được duyệt

a. Thành phần hồ sơ Đồ án quy hoạch, gồm các tài liệu sau:

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
1	Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng	QH01-SO DO VI TRI, MOI LIEN HE VUNG	Theo tỷ lệ thích hợp
2	Bản đồ hiện trạng tổng hợp (thể hiện rõ những công trình về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các điểm dân cư)	QH02-BAN DO HIEN TRANG TONG HOP	1/10.000
3	Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã	QH03-SO DO DINH HUONG PHAT TRIEN KHONG GIAN	1/10.000
4	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất	QH04-BAN DO QUY HOACH SDD	1/10.000
5	Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất	QH05-BAN DO QH HE THONG HA TANG KY THUAT	1/10.000
6	+ Thuyết minh quy hoạch, phụ lục tính		

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
	+ Các văn bản pháp lý có liên quan		
	+ Tờ trình xin phê duyệt đồ án quy hoạch		
	+ Đĩa CD lưu file hồ sơ quy hoạch		

b. Sản phẩm giao nộp Đồ án quy hoạch, gồm:

- Thuyết minh đồ án quy hoạch, các bảng biểu số liệu có liên quan và bản vẽ thu nhỏ: Số lượng 07 bộ.
- Bản vẽ theo tỷ lệ thích hợp: Số lượng 07 bộ.
- Các tệp tin lưu giữ toàn bộ hồ sơ và các văn bản liên quan theo định dạng tài liệu di động (PDF) và theo định dạng các phần mềm được sử dụng lập hồ sơ đồ án quy hoạch để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên đã được tổ chức lập đảm bảo các trình tự và quy định của Luật Quy hoạch, Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo thẩm định đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên đã được Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thẩm định đủ điều kiện để phê duyệt; Kính trình UBND huyện xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- UBND huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Kim;
- Lưu: VT, KTHT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG
Nguyễn Chung Thủy